

Bản án số: 14/2018/HS - ST
Ngày 09 - 3 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Như Long

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Nguyễn Thị Ánh Tuyết

Bà: Trần Thị Thu Hương

Thư ký phiên toà: Ông Ngô Hoàng Tùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2018/TLST-HS ngày 19/01/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXXST-HS ngày 26/02/2018 đối với bị cáo:

Trần Đình H – Sinh ngày 29/10/1952 tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn P2, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Trần Đình T; Sinh năm: 1920 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị N ; Sinh năm 1920. Trú tại: Phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Có vợ: Đào Thị L - Sinh năm 1956.

Trú tại: Thôn P 2, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Con: Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1979;

Tiền án: Bị cáo có 02 tiền án

Tại bản án số 44/2016/HSST ngày 12/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn xử phạt bị cáo Trần Đình H 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đến ngày 03/02/2017 Trần Đình H được hoãn chấp hành hình phạt tù.

Tại bản án số 27/2017/HSST ngày 30/6/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đã tuyên phạt Trần Đình H 17 (Mười bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự buộc Trần Đình H phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là: 23 (Hai mươi ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Sau đó bản án bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai kháng nghị. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 702/2017/HSPT ngày 19/10/2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội giữ nguyên mức án sơ thẩm đã tuyên đối với Trần Đình H. Đến nay bị cáo chưa chấp hành án.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân sáu năm 2012 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt Trần Đình H 13 (Mười ba) năm tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo bản án số 104/2012/HSST ngày 31/8/2012. Sau đó bị cáo được đặc xá, miễn chấp hành hình phạt tù theo quyết định số 1559/QĐ - CTN của chủ tịch nước ngày 29/8/2013. Căn cứ vào các quy định của pháp luật tính đến ngày 29/8/2016 thì Trần Đình H đã được xóa án tích đối với bản án này.

Hiện bị cáo Trần Đình H đang bị áp dụng biện pháp " Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại Thôn P2, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt vì lý do sức khỏe đang nằm điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai).

Những người làm chứng: Vi Đức C - Có mặt tại phiên tòa; Trần Phú N; Trần Thế V - Điều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận của bị cáo Trần Đình H tại cơ quan điều tra và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 7 giờ 25 phút ngày 05/12/2017 tại nơi ở của Trần Đình H thuộc Thôn P2, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Tổ công tác đội cảnh sát điều tra về ma túy công an huyện bảo Thắng, tỉnh Lào Cai phát hiện, bắt quả tang Trần Đình H bán trái phép chất ma túy cho đối tượng là Vi Đức C - Sinh năm 1990 trú tại thôn L 2, xã K, huyện V, tỉnh Lào Cai. Khi Bắt quả tang Vi Đức C đã tự giác giao nộp 03 gói giấy bạc nhỏ bên trong mỗi gói có chứa chất bột khô màu trắng, vốn cục Vi Đức C khai nhận là ma túy vừa mua của Trần Đình H với giá 300.000đ. Trần Đình H cũng tự giác giao nộp cho cơ quan điều tra số tiền 300.000đ gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, Trần Đình H khai nhận là tiền vừa bán ma túy cho Vi Đức C mà có. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong toàn bộ vật chứng thu giữ.

Tiến hành khám xét tại nơi ở của Trần Đình H cơ quan điều tra không thu giữ được gì liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra Trần Đình H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số 07/GĐMT ngày 06/12/2017 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,03 gam được trích mẫu từ 0,08 gam chất bột khô màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,08 gam Heroine đã trích 0,03 gam giám định đã hết. Còn lại sau giám định là 0,05 gam Heroine sau giám định và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành thu giữ của Trần Đình H bán trái phép chất ma túy cho Vi Đức C mà có. Hiện đang lưu giữ tại chi cục Thi hành án huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 18/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Trần Đình H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm p Khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Đình H và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Đình H phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điểm p Khoản 2 Điều 194; Điểm p, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm q Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Đình H từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 50; Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999 để tổng hợp hình phạt 23 năm 06 tháng tù tại bản án số 702/2017/HSPT ngày 19/10/2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 30 (Ba mươi) năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tuyên tịch thu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có hiện đang lưu giữ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng để sung công quỹ nhà nước.

Tuyên tịch thu 0,05 gam Heroine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai. Hiện đang lưu giữ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng để tiêu hủy.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng với trình tự thủ tục tố tụng quy định.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 7 giờ 25 phút ngày 05/12/2017 tại nhà riêng của Trần Đình H ở thôn P 2, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vi Đức C là người trú tại thôn L 2, xã K, huyện V, tỉnh Lào Cai đến nhà Trần Đình H hỏi mua ma túy. Khi gặp Trần Đình H, Vi Đức C có hỏi " Ông để cho cháu 300" nghe Vi Đức C nói vậy Trần Đình H đồng ý bán ma túy cho Vi Đức C. Sau đó Vi Đức C lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc 300.000đ đưa cho Trần Đình H, Trần Đình H cầm tiền để xuống bàn và lấy từ trong túi áo ngực bên phải đang mặc ra 03 gói nhỏ ma túy đưa cho Vi Đức C. Vi Đức C cầm ma túy đi về thì bị lực lượng công an phát hiện và bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 07/GĐMT ngày 06/12/2017 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,03 gam trích mẫu từ 0,08 gam chất bột khô màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Quá trình điều tra Trần Đình H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bản thân bị cáo ngày 31/8/2012 đã từng bị tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 13 năm tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" đến ngày 29/3/2013 bị cáo được đặc xá. Ngày 12/12/2016 Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn tỉnh Lào Cai xử phạt bị cáo 06 năm, 06 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 03/02/2017 bị cáo được hoãn chấp hành hình phạt tù. Trong thời gian được hoãn chấp hành hình phạt tù bị cáo lại tiếp tục phạm tội và bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt đối với bị cáo Trần Đình H 17 năm tù và tổng hợp hình phạt của bản án số 44/2016 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 23 năm 06 tháng tù. Sau khi xét xử sơ thẩm Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đã kháng nghị đối với bản án sơ thẩm

nói trên của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai. Tại bản án số 702/2017/HSPT ngày 19/10/2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã quyết định: Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 27/2017/HSST ngày 30/6/2017. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo chưa đi chấp hành án, trong thời gian này bị cáo lại tiếp tục phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Do vậy lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp định khung tăng nặng là "Tái phạm nguy hiểm". Do vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Trần Đình H đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Điểm P Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng sâu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy được pháp luật bảo vệ, điều đó thể hiện bị cáo có nhân thân rất xấu, coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Trần Đình H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các Điểm p, s Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 đó là "Thành khẩn khai báo" và "Người phạm tội có thành tích xuất sắc trong sản xuất chiến đấu" được chủ tịch nước tặng huy chương hạng nhì và 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 là bố bị cáo ông Trần Đình T được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng ba.

Ngoài ra đối với bị cáo theo kết luận giám định về sức khỏe số 27/2017/GĐSK-TTPY ngày 22/02/2017 của trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai xác định "Tổn thương cơ thể do bệnh lý tại thời điểm giám định là 99%, tình trạng sức khỏe hiện tại của Trần Đình H: Tiền sử viêm tử cung cắt ngang và sán não dẫn đến liệt hai chân, liệt và run hai tay, động kinh cơn thưa, đại tiểu tiện không tự chủ. Vì vậy không đủ khả năng tự chăm sóc bản thân cần phải có sự hỗ trợ giúp đỡ của người khác trong sinh hoạt hàng ngày". Nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm q Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Do vậy khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần cân nhắc xem xét để giảm nhẹ phần nào trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tổng hợp hình phạt tại bản án số 702/2017/HSPT ngày 19/10/2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đối với bị cáo theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 50; Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về vật chứng: 0,05 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định được niêm phong trong phong bì của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai hiện đang lưu giữ tại chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai là vật chứng nhà nước cấm lưu hành nên cần áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tuyên tịch thu để tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành, thu giữ của bị cáo hiện đang lưu giữ tại chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu để sung công quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Đình H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Đình H phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”

1. Về hình phạt:

Áp dụng Điểm p Khoản 2 Điều 194; Điểm p, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm q Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Đình H 07 (Bảy) năm tù.

Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 50; Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999, tổng hợp hình phạt 23 (Hai ba) năm 06 (Sáu) tháng tù tại bản án số 702/2017/HSPT ngày 19/10/2017 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, buộc bị cáo Trần Đình H phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 30 (Ba mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) thu giữ của Trần Đình H, hiện đang lưu giữ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng để sung công quỹ nhà nước.

Tịch thu 0,05 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định được niêm phong trong phong bì của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai, hiện

đang lưu giữ tại chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai để tiêu hủy.

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Đình H phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Khoản 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt bị cáo. Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- PC 81;
- THA HS - DS (3);
- Bị cáo;
- Lưu HS – TA- VP.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Như Long